| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG**<br>**TỈNH VĨNH LONG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 66/2024/QĐST-DS | *Thành phố Vĩnh Long, ngày 09 tháng 9 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 285/2024/TLST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2024.

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn*: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q** (gọi tắt là Ngân hàng); trụ sở: Số B L, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Bà **Bùi Thị Thanh H** - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông **Nguyễn Hữu C** – Chức danh: Phó Giám đốc trung tâm kiêm Trưởng Phòng xử lý nợ M, trung tâm xử lý nợ - Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q (theo văn bản ủy quyền số 950/2024/UQ-CTHĐQT ngày 08/4/2024)

*Ông C ủy quyền lại cho:*

- Ông **Trần Hoàng V**, Chức vụ: Trưởng bộ phận xử lý nợ - Trung tâm xử lý nợ; địa chỉ liên hệ: Số A, N, Phường G, thành phố M, tỉnh Tiền Giang;
- Ông **Võ Hoàng N**, Chức vụ: Chuyên viên Xử lý nợ - Trung tâm xử lý nợ; địa chỉ liên hệ: Số C H, Phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long;

Ông V và ông N là người đại diện Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q (theo giấy ủy quyền số: 6231/2024/UQ-NCB ngày 16/5/2024)

** Bị đơn:*

- Ông **Phạm Văn N1**, sinh năm 1972;
- Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1972;

Cùng nơi cư trú: Số B, ấp P, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

**2.** Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

** Về nội dung:*

Ông Phạm Văn N1 và bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q đến ngày 30/8/2024 số tiền là 4.815.966.352đồng (trong đó, nợ gốc vay 3.694.479.908đồng; nợ lãi trên dư nợ gốc 974.597.161đồng; nợ lãi trên dư nợ gốc quá hạn 67.716.548đồng; lãi chậm trả 79.172.735đồng);

Ngân hàng được tiếp tục tính lãi phát sinh từ ngày 31/8/2024 theo mức lãi suất nợ quá hạn được quy định tại Hợp đồng cho vay số: 019/22/HĐCV-9383 ngày 24/01/2022 và đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 01/KUNN/019/22/HĐCV-9383 ngày 24/01/2022 đã ký với Ngân hàng cho đến khi thanh toán hết nợ.

*Trường hợp,* ông Phạm Văn N1 và bà Nguyễn Thị T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 019/22/HĐTC-9383 ngày 24/01/2022 để thu hồi nợ.

** Về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng khác:*

*Về án phí dân sự sơ thẩm:* Ông Phạm Văn N1 và bà Nguyễn Thị T liên đới tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 56.408.000đồng (năm mươi sáu triệu bốn trăm lẻ tám nghìn đồng);

*Về chi phí tố tụng khác:* Ông Phạm Văn N1 và bà Nguyễn Thị T tự nguyện nộp chi phí tố tụng khác (xem xét, thẩm định tại chỗ) là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) để hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q;

Hoàn trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q tiền tạm ứng án phí 56.475.000đồng (năm mươi sáu triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số N$^{o}$ 0007012 ngày 18/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPVL;
- Viện kiểm sát nhân dân TPVL;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đoàn Thị Kim Yến**